Tỉnh ủy Hưng Yên
Tỉnh ủy Hưng Yên
08.08.2024 16:41:14
+07:00

TỈNH ỦY HƯNG YÊN	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
*	
Số 332-KH/TU	*Hưng Yên, ngày 08 tháng 8 năm 2024*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

---

Thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường (*sau đây gọi tắt là Kết luận số 81-KL/TW*); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 81-KL/TW như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 81-KL/TW; tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Phát triển nhanh bền vững trên cơ sở quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên; phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, carbon thấp, chuyển đổi xanh, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; xử lý triệt để các điểm nóng ô nhiễm môi trường, nguồn phát thải gây ô nhiễm môi trường, phục hồi hệ sinh thái; từng bước giảm phát thải ròng bằng "0".

2- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm ngăn ngừa, kiểm soát, xử lý triệt để ô nhiễm, phục hồi và cải thiện môi trường ở những nơi đã bị suy thoái, ô nhiễm, từng bước nâng cao chất lượng môi trường, bảo vệ sức khỏe Nhân dân trong tỉnh. Tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu tính dễ bị tổn thương và rủi ro trước những tác động của biến đổi khí hậu thông qua việc tăng cường khả năng chống chịu, năng lực thích ứng của cộng đồng, các thành phần kinh tế và hệ sinh thái.

3- Hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường phải được thực hiện thường xuyên, công khai, minh bạch; ưu tiên dự báo, phòng ngừa ô nhiễm, sự cố, suy thoái môi trường, quản lý rủi ro về môi trường, giảm thiểu phát sinh chất thải, tăng cường tái sử dụng, tái chế chất thải để khai thác giá trị tài nguyên của chất thải hướng đến phát triển nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

4- Triển khai kế hoạch này phải gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Tỉnh ủy về Chương trình bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Hưng Yên giai đoạn

2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kết luận số 717-KL/TU ngày 23/10/2023 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU; Kết luận số 660-KL/TU ngày 24/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 21/3/2023 và Thông báo số 1321-TB/TU ngày 20/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình thu gom, xử lý rác và tiến độ thực hiện các dự án.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn xã hội về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tạo sự thống nhất trong toàn xã hội về nhận thức, hành động trong bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; tự nguyện, tự giác thực hiện bảo vệ môi trường, xây dựng lối sống thân thiện với môi trường.

Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước với Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, phát động, vận động và tổ chức các phong trào hành động thiết thực trong cộng đồng dân cư nhằm vận động Nhân dân tham gia ngày càng nhiều hơn vào các hoạt động bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày như phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình, giảm thiểu và tái sử dụng chất thải rắn; sử dụng tiết kiệm nước, giảm thiểu phát sinh nước thải sinh hoạt; hạn chế và tiến tới nói không với sử dụng túi nilon; không xả rác, không làm mất vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị; tham gia đóng góp tích cực trong hoạt động vệ sinh đường phố, khu dân cư; trồng cây xanh.

2- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Nâng cao năng lực cán bộ, công chức làm công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu ở các cấp đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. Rà soát, triển khai đầy đủ, toàn diện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Luật Khoáng sản năm 2010; triển khai Luật Tài nguyên nước năm 2023, Luật Đất đai năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; phương án bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên, phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu trong Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tỉnh Hưng Yên. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật, đấu tranh phòng, chống tội phạm về tài nguyên, môi trường; kết hợp xử lý hành chính, hình sự với áp dụng công cụ kinh tế để đảm bảo thực thi hiệu quả các chính sách, pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

3- Đẩy mạnh phòng ngừa ô nhiễm, suy thoái môi trường, thu hút các dự án đầu tư xanh, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng và tài nguyên.

Làm tốt công tác đánh giá sơ bộ tác động môi trường các dự án đầu tư có nguy cơ tác động xấu đến môi trường. Không tiếp nhận dự án đầu tư sản xuất công nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao. Kiên quyết từ chối tiếp nhận dự án có công nghệ lạc hậu, sử dụng nhiều tài nguyên, năng lượng, phát thải lớn, có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao theo nguyên tắc không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế.

Phải hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhất là hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của các cơ sở sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp đi vào hoạt động. Tăng cường và nâng cao năng lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát nước thải, khí thải tự động của các cơ sở và các trạm quan trắc môi trường nước mặt, không khí xung quanh trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện hiệu quả Chương trình Quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2030; đề án phát triển điện mặt trời mái nhà trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn đến năm 2030 "Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ bảo vệ môi trường, phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu" và các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Triển khai hỗ trợ chuyển giao công nghệ và áp dụng công nghệ tiến tiến, công nghệ cao, công nghệ thân thiện môi trường; sản xuất sạch hơn; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, giảm thiểu phát thải.

4- Thường xuyên cập nhật, xây dựng kịch bản, hoàn thiện các phương án, kế hoạch phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

Ưu tiên đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; tiếp tục nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo; thực hiện giải pháp tổng thể về phòng, chống sạt lở bờ kênh, sông; chú trọng công tác di dời, tái định cư cho người dân ở các khu vực có nguy cơ rủi ro thiên tai cao, chủ động dự trữ nguồn lực cho các hoạt động khắc phục, tái thiết và phát triển trở lại trạng thái bình thường cho các đối tượng bị ảnh hưởng do thiên tai, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường gây ra. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp theo quy định nhằm giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ôzôn.

5- Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác điều tra cơ bản tài nguyên địa chất, khoáng sản

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu bảo đảm đồng bộ, liên thông đáp ứng yêu cầu công tác quản lý. Tăng cường biện pháp khai hoang, phục hóa,

đưa diện tích đất chưa sử dụng vào sử dụng quản lý. Kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả hoạt động khai thác khoáng sản, đặc biệt là khai thác cát, sỏi lòng sông. Xây dựng hệ thống thông tin, chuyển đổi số trong điều hòa, phân phối tài nguyên nước; khai thác, sử dụng hiệu quả, bảo đảm an ninh nguồn nước.

Chuyển đổi nguồn cung cấp nước sạch từ nguồn nước ngầm sang nước mặt; tổ chức lại hệ thống phân phối nước sạch theo quy hoạch. Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn nước khoáng nóng theo quy định.

6- Tập trung nguồn lực để giải quyết hiệu quả các vấn đề cấp bách về môi trường

Nhiệm vụ trọng tâm cấp bách trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong giai đoạn 2024 - 2026:

Tập trung nguồn lực xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt ở nông thôn và đô thị. Ưu tiên đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt ở các khu, cụm dân cư, thôn, xóm xả nước thải trực tiếp ra hệ thống Bắc Hưng Hải. Đô thị loại IV trở lên phải có trung tâm xử lý nước thải sinh hoạt tập trung đạt yêu cầu. Tăng cường thực hiện các giải pháp hiệu quả nhằm cải thiện, phục hồi chất lượng môi trường nước tại hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải.

Xử lý triệt để các điểm nóng ô nhiễm môi trường, không để phát sinh điểm nóng ô nhiễm môi trường mới. Khẩn trương đầu tư, xây dựng các công trình thu gom, xử lý nước thải y tế tại các cơ sở y tế công lập bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật môi trường trước khi xả ra môi trường. Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ các tổ chức, người dân thực hiện di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trong khu dân cư. Chủ động, phối hợp với các Bộ, ngành trung ương thực hiện các giải pháp xử lý triệt để ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, làng nghề tái chế chì thôn Đông Mai, xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm; tái chế nhựa Minh Khai, thôn Minh Khai, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm.

Đầu tư, xây mới khu xử lý rác thải sinh hoạt tập trung; thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt phát sinh; xử lý rác thải tồn đọng. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các khu xử lý chất thải theo Quy hoạch tỉnh; khuyến khích kêu gọi nhà đầu tư thực hiện các dự án xử lý chất thải có công nghệ tiên tiến xử lý đốt tận thu nhiệt, thu hồi năng lượng, tái chế, tái sử dụng chất thải không gây ô nhiễm môi trường; thường xuyên đôn đốc, yêu cầu các chủ đầu tư khu xử lý chất thải tập trung sớm đầu tư, đưa vào hoạt động, bảo đảm tiến độ đến hết năm 2025 thu gom, xử lý được hầu hết chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn tỉnh; sớm chuyển đổi công nghệ xử lý chất thải tại khu xử lý chất thải thành phố bằng chôn lấp trực tiếp như hiện nay sang công nghệ tiên tiến, hiện đại.

Đẩy mạnh triển khai phân loại rác thải tại nguồn; thực hiện các giải pháp phù hợp, hiệu quả trong phân loại rác thải kết hợp xử lý rác thải hữu cơ làm phân vi sinh; giảm thiểu rác thải nhựa. Tính giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt dựa vào khối lượng chất thải đã được phân loại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Triển khai Quy định thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt. Bảo đảm cung cấp nước sạch cho Nhân dân; bảo vệ nghiêm ngặt các loài động vật hoang dã, đặc biệt là các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, loài di cư.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Đảng đoàn, Ban cán sự đảng, các ban, sở, ngành, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình (kế hoạch) thực hiện Kết luận số 81-KL/TW và Kế hoạch này bảo đảm phù hợp chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn ở địa phương, đơn vị; tổ chức phổ biến, quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện Kế hoạch.

2- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, nghiên cứu ban hành các cơ chế, chính sách của tỉnh về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn và theo đúng quy định của pháp luật.

3- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết, Kết luận số 56-KL/TW, Kết luận số 81-KL/TW và Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này đến các cấp ủy đảng, đảng viên và Nhân dân.

4- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì phối hợp với các cấp ủy đảng, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các địa phương, đơn vị, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*để b/c*),
- Đảng đoàn HĐND tỉnh, BCSĐ UBND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, ĐUTTTU,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- VPTU: CVP, PCVP[TM], TK BTTU,
- Lưu VPTU, TH[Đ+PH].

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY HƯNG YÊN

Nguyễn Hữu Nghĩa